

Châu Thành, ngày 22 tháng 02 năm 2019

Số: 03/2019/QĐST-DS

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự 2015;
- Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 14 tháng 02 năm 2019 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 14/2019/TLST-DS, ngày 18 tháng 01 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1/. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Anh **Trang Ngọc N**, sinh năm 1986
Địa chỉ: Số 405, Quốc lộ 1A, ấp An T, xã An H, huyện C, tỉnh S
- Bị đơn: Chị **Son Thị L**, sinh năm 1988
Địa chỉ: Số 02, Khu tái Định cư, ấp An T, xã An H, huyện C, tỉnh S.

2/. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* Bị đơn Son Thị L đồng ý trả tiền vay còn thiếu là 50.000.000đ (năm mươi triệu đồng) cho nguyên đơn anh Trang Ngọc N.

- **Thời gian trả tiền cụ thể như sau:**

- + Lần 1: Vào ngày 14/02/2019 trả 2.000.000đ.
- + Lần 2: Vào ngày 14/3/2019 trả 2.000.000đ.
- + Lần 3: Vào ngày 14/4/2019 trả 2.000.000đ.
- + Lần 4: Vào ngày 14/5/2019 trả 2.000.000đ.
- + Lần 5: Vào ngày 14/6/2019 trả 2.000.000đ.
- + Lần 6: Vào ngày 14/7/2019 trả 2.000.000đ.
- + Lần 7: Vào ngày 14/8/2019 trả 2.000.000đ.
- + Lần 8: Vào ngày 14/9/2019 trả 2.000.000đ.
- + Lần 9: Vào ngày 14/10/2019 trả 2.000.000đ.
- + Lần 10: Vào ngày 14/11/2019 trả 2.000.000đ.
- + Lần 11: Vào ngày 14/12/2019 trả 2.000.000đ.

- + Lần 12: Vào ngày 14/01/2020 trả 2.000.000đ.
- + Lần 13: Vào ngày 14/02/2020 trả 2.000.000đ.
- + Lần 14: Vào ngày 14/3/2020 trả 2.000.000đ.
- + Lần 15: Vào ngày 14/4/2020 trả 2.000.000đ.
- + Lần 16: Vào ngày 14/5/2020 trả 2.000.000đ.
- + Lần 17: Vào ngày 14/6/2020 trả 2.000.000đ.
- + Lần 18: Vào ngày 14/7/2020 trả 2.000.000đ.
- + Lần 19: Vào ngày 14/8/2020 trả 2.000.000đ.
- + Lần 20: Vào ngày 14/9/2020 trả 2.000.000đ.
- + Lần 21: Vào ngày 14/10/2020 trả 2.000.000đ.
- + Lần 22: Vào ngày 14/11/2020 trả 2.000.000đ.
- + Lần 23: Vào ngày 14/12/2020 trả 2.000.000đ.
- + Lần 24: Vào ngày 14/01/2021 trả 2.000.000đ.
- + Lần 25: Vào ngày 14/02/2021 trả 2.000.000đ **là hết nợ.**

- **Địa điểm trả tiền:** Tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng.

Khi Quyết định có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày nguyên đơn có đơn yêu cầu Thi hành án thì hàng tháng bị đơn còn phải trả lãi cho nguyên đơn theo mức lãi suất 10%/năm, đối với số tiền chậm thi hành án.

2/. Án phí dân sự sơ thẩm: Nguyên đơn anh Trang Ngọc N đồng ý chịu 1.250.000đ án phí dân sự sơ thẩm. Được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm mà nguyên đơn đã nộp là 1.250.000 đồng (một triệu hai trăm năm mươi ngàn đồng) theo biên lai thu tiền số 0006715 ngày 04/01/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng. Nguyên đơn anh Trang Ngọc N đã nộp đủ án phí. Bị đơn Sơn Thị L không phải chịu án phí.

3/. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4/. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án Dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND huyện Châu Thành;
- Chi cục THADS huyện Châu Thành;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Nhân